

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày 05-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Trần Phúc;

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

Tôn Thị Linh T, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tôn Văn K và bà Đặng Thị N; Bị cáo có chồng và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số: 18/QĐ-XPVPHC ngày 28-02-2019, Công an xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt Tôn Thị Linh T 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. T chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 07-01-2020. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Trần Ngọc N, sinh năm 1978, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị D; Bị cáo có chồng và 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số: 110/QĐ-XPVPHC ngày 24-10-2018, Công an xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt Trần Ngọc N 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. N chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 30-12-2019. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 14 giờ 30 phút, ngày 28-12-2019, tại tổ 8, ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh T, Công an xã H kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Tôn Thị Linh T, Trần Ngọc N, Nguyễn Thị N và Võ Trúc P về hành vi đánh bạc, thắng thua bằng tiền. Công an xã H thu giữ tại chiếu bạc số tiền 80.000 đồng và 10 bộ bài tứ sắc. Thu giữ trong người Võ Trúc P số tiền 218.000 đồng, thu giữ trong người Tôn Thị Linh T 310.000 đồng, thu giữ trong người Nguyễn Thị N số tiền 300.000 đồng, thu giữ trong người Trần Ngọc N số tiền 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 14 giờ, ngày 28/12/2019, tại nhà của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991, tại tổ 8, ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh T, Tôn Thị Linh T sử dụng 200.000 đồng, Trần Ngọc N sử dụng 450.000 đồng, Võ Trúc P sử dụng 268.000 đồng, Nguyễn Thị N sử dụng 330.000 đồng để đánh bạc với nhau dưới hình thức bài tứ sắc 112 lá, thắng thua bằng tiền, không có người làm cái, người chơi tới quan thì ăn mỗi người còn lại 20.000 đồng, người chơi tới tron thì ăn mỗi người 10.000 đồng. Đến 14 giờ 30 phút, cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Qua xác minh tiền án, tiền sự xác định được: Tôn Thị Linh T bị Công an xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, theo Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC ngày 28-02-2019, với số tiền 1.500.000 đồng. T chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 07-01-2020. Trần Ngọc N bị Công an xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, theo Quyết định số 110/QĐ-XPVPHC ngày 24-10-2018, với số tiền 1.500.000 đồng. N chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 30-12-2019.

Đối với Võ Trúc P và Nguyễn Thị N chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi

chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Công an xã Hảo Đức đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKSCT ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Tôn Thị Linh T và Trần Ngọc N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T và bị cáo N. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tôn Thị Linh T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc N từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng và không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T và bị cáo N đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra thống nhất với nhau, phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 28-12-2019, tại tổ 8, ấp C, xã H, huyện C1, tỉnh T, Tôn Thị Linh T sử dụng 200.000 đồng, Trần Ngọc N sử dụng 450.000 đồng, Nguyễn Thị N sử dụng 330.000 đồng và Võ Trúc P sử dụng 268.000 đồng để đánh bạc, thắng thua bằng tiền, bằng hình thức chơi bài tứ sắc 112 lá, thì bị Công an xã Hảo Đức kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo Tôn Thị Linh T và bị cáo Trần Ngọc N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật Hình sự bảo vệ; tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nhưng nay lại tiếp tục vi phạm. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trong vụ án này, bị cáo T và bị cáo N là đồng phạm và có vai trò ngang nhau. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo T và bị cáo N có nơi cư trú rõ ràng và có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hơn nữa số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên căn cứ Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm mướn, thu nhập không ổn định,

không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 10 bộ bài tứ sắc là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Trong tổng số tiền tạm giữ là 1.908.000 đồng, có 80.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 1.218.000 đồng được thu giữ trong người các bị cáo có căn cứ cho rằng các bị cáo sẽ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Đối với số tiền 610.000 đồng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T 110.000 đồng và trả cho bị cáo N 500.000 đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành phần án phí.

[8] Về án phí: Bị cáo Tôn Thị Linh T và bị cáo Trần Ngọc N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tôn Thị Linh T và Trần Ngọc N phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Tôn Thị Linh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tôn Thị Linh T và bị cáo Trần Ngọc N cho Ủy ban nhân dân xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo T và bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì thực

hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 10 bộ bài tứ sắc. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.298.000đ (Một triệu hai trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Tạm giữ của bị cáo Tôn Thị Linh T số tiền 110.000 đồng và tạm giữ của bị cáo Trần Ngọc N số tiền 500.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành phần án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Tôn Thị Linh T và bị cáo Trần Ngọc N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự C.A huyện Châu Thành;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Chiến

Mai Trần Phúc

Phan Thị Phương

